

Ths Nguyễn Minh Tuấn - Khoa HHTM

Thiếu u máu huyết tán là tình trạng thiếu u máu do hồng cầu tăng thành bất phá huỷ.

PHÂN LOẠI

Thiếu u máu huyết tán được chia thành (huyết tán do phản ứng giữa kháng nguyên và kháng thể nhận được nhóm máu Rh, nhận được nhóm máu giữa mẹ và con, truyền nhầm nhóm máu)

Thiếu u máu huyết tán tạm thời (do thể kháng thể bám vào hồng cầu gây huyết tán). Trong thiếu u máu huyết tán tạm thời có hai loại: Thiếu u máu huyết tán tiên phát và thiếu u máu huyết tán thứ phát

- Thiếu u máu huyết tán tạm thời tiên phát thường xuất hiện ở trẻ không có căn nguyên và do hai loại kháng thể thụ thể IgG và IgM gây nên. Trong đó kháng thể thụ thể IgG hoạt động ở nhiệt độ 37°C nên được gọi là huyết tán tạm thời do kháng thể nóng, còn IgG kháng thể thụ thể IgM hoạt động ở nhiệt độ < 40°C nên gọi là huyết tán do kháng thể lạnh.

- Thiếu u máu huyết tán tạm thời thứ phát thường xuất hiện trong các bệnh như Lupus ban đỏ, suy giảm miễn dịch, nhiễm trùng, nhiễm độc do thuốc và một số bệnh máu ác tính

CÁC BỆNH SINH

Huyết tán tạm thời do kháng thể nóng

- Huyết tán nhẹ nhất: Do hồng cầu có quá nhiều thể kháng thể thụ thể IgG bám vào vì vậy có

Thiệt u ma u huyết t ta n t mi n

Vit b i Biên t p viên

Th năm, 13 Tháng 3 2014 08:09 - L n c p nh t cu i Th năm, 13 Tháng 3 2014 08:18

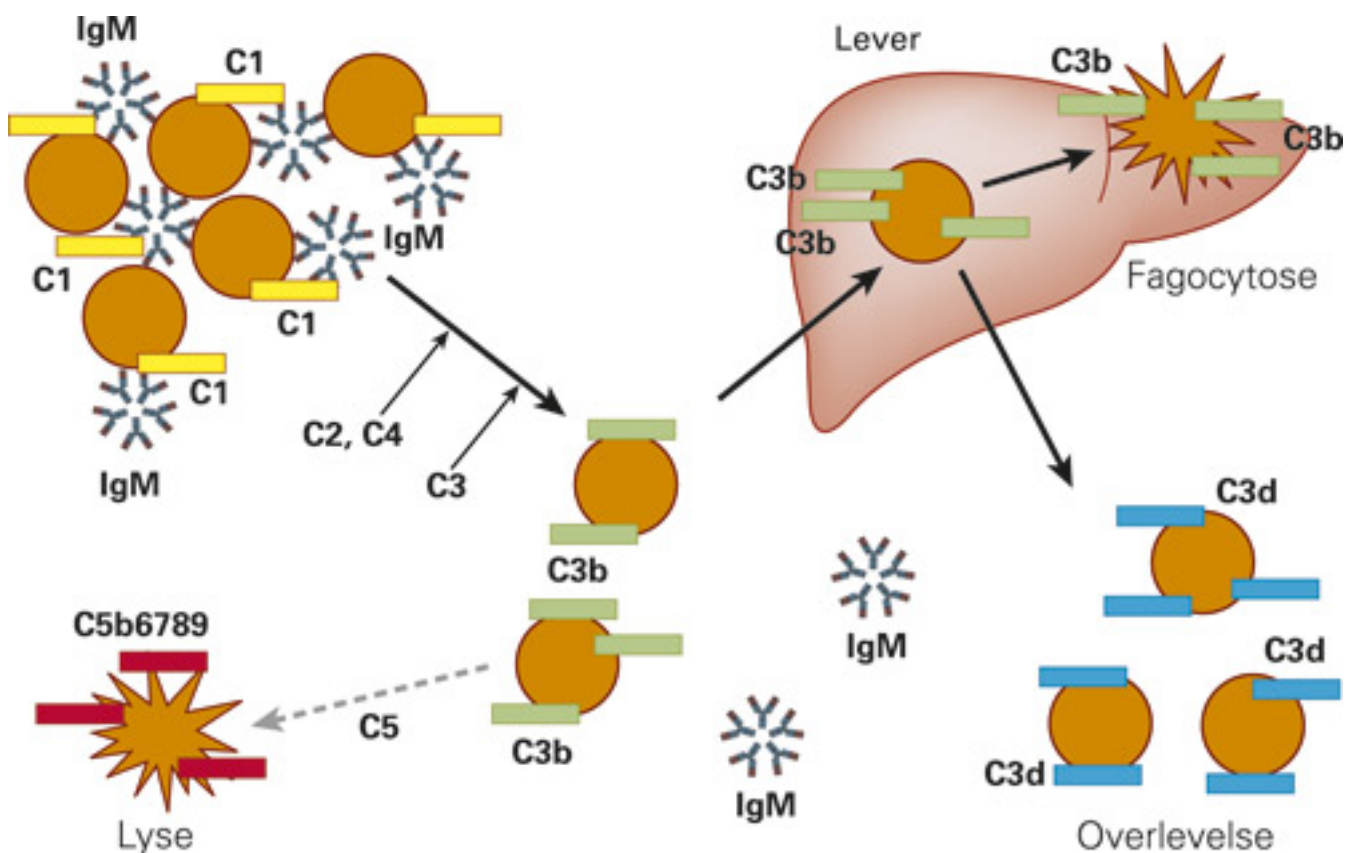
th ho t hoá b th phá hu h ng c u gây huyết tán.

- Huyết tán ngo i m ch: Do h ng c u có t kháng th nên b i th c bào b t gi và phá hu lách.

Huyết tán t mi n do kháng th l nh

- Tan huyết t n i m ch: H ng c u có t kháng th IgM bám vào s ho t hoá b th và gây huyết tán n i m ch

- Tan huyết t ngo i m ch: Nếu b th bám vào hông câu mà không bi IgM hoá t hoá, khi hông câu đi ngang qua gan sẽ bi tăng bắt gi b i các th c bào gan [2]



Hình 3.1. Quá trình phá huỷ hồng cầu gây tan huyết gan [2] [3]

ĐIỂM M C N LÂM SÀNG

Huyết đồ :

- Hồng cầu: Số lượng giảm, thể tích khối hồng cầu (HCT) giảm, hemoglobin bình thường, đa hình thái hồng cầu, nhiễu u mảnh vỡ hồng cầu, đôi khi có hồng cầu non ra máu ngoại vi.
- MCV, MCH, MCHC tăng
- Tỷ hồng cầu trong máu ngoại vi tăng cao. Trong trường hợp kháng thể tấn công hồng cầu non trong tuỷ xương gây nên hiện tượng chết theo chương trình (apoptosis) hồng cầu trong máu ngoại vi có thể giảm rõ rệt.
- Bạch cầu và tiểu cầu không biến đổi đáng kể.

Tuỷ đồ

- Dòng hồng cầu tăng sinh mạnh mẽ với số lượng và chất lượng trở thành
- Hồng cầu trong tuỷ tăng.
- Dòng bạch cầu và môu tiểu cầu phát triển bình thường.

Thiêu u máu u huyết tán n t miên

Viết bởi Biên tập viên

Thứ năm, 13 Tháng 3 2014 08:09 - Lần cập nhật cuối Thứ năm, 13 Tháng 3 2014 08:18

+ Việc chẩn đoán huyết tán khi thực hiện thí nghiệm phân biệt bệnh ác tính.

Sinh hoá máu

- Bilirubin gián tiếp tăng

- Tốc độ huyết thanh tăng

- LDH giảm, Haptoglobin giảm

Nội c tiêu

- Hemoglobin niệu tăng trong trường hợp tan máu nội mô

- Urobilin tăng trong trường hợp tan máu ngoại mô

CHẨN ĐOÁN

Tìm kiếm kháng thể gây huyết tán trên bề mặt hồng cầu hoặc tìm kháng thể lưu hành trong huyết tương dựa vào nghiệm pháp Coombs trực tiếp và gián tiếp.

- Nghiệm pháp Coombs trực tiếp: Tìm kiếm kháng thể trên bề mặt hồng cầu

Thiêu u máu u huyết t tán n t miến

Viết bởi Biên tập viên

Tháng năm, 13 Tháng 3 2014 08:09 - Lần cập nhật cuối Tháng năm, 13 Tháng 3 2014 08:18

- Nghiệm pháp Coombs gián tiếp: Tìm kháng thể lưu hành trong huyết t tán

Kết quả: Nghiệm pháp Coombs trực tiếp dương tính

- Có kháng thể trên bề mặt hồng cầu

- Đặt danh kháng thể khi nghiệm pháp Coombs trực tiếp dương tính

- Tiến hành thực hiện nghiệm pháp Coombs ở môi trường 37°C, 20°C, và 4°C
- Nếu Coombs dương tính ở 37°C: Tìm kháng thể thuộc lớp IgG
- Nếu Coombs dương tính ở nhiệt độ 40°C hoặc 20°C: Cho biết có kháng thể hoạt động ở môi trường lạnh. Trong trường hợp này cần phân biệt IgM hay IgG Donath-Landsteiner.

Nghiệm pháp Coombs trực tiếp dương tính giả: Trường hợp này không có triệu chứng lâm sàng

Nghiệm pháp Coombs trực tiếp âm tính giả: Sự liên kết IgG hoặc IgM quá thấp, Trong trường hợp này cần làm thêm các xét nghiệm cao cấp có độ nhạy và độ đặc hiệu cao hơn như radioimmunoassay hoặc enzyme-linked immunosorbent

Chẩn đoán phân biệt thiếu máu huyết tán không do miễn dịch

- Bệnh hồng cầu hình lưỡi liềm (trong trường hợp này NP Coombs âm tính)

- Hội chứng huyết tán tăng uremic hay thrombotic thrombocytopenic purpura

Chẩn đoán phân biệt thiếu u máu huyết tán n t m m n tiên phát hay thứ phát

Bệnh t m miễn: Lupus đỏ, bệnh máu ác tính và các trường hợp huyết tán do thuốc

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Alan E. Lichtin, MD, (2013), Autoimmune Hemolytic Anemia, The Merck Manual for Health Care Professionals, pp.1-8.
2. Berentsen S, Beiske K (2007), Primary chronic cold agglutinin disease: An update on pathogenesis, clinical features and therapy, Department of Medicine, Haugesund Hospital, Haugesund, Norway, pp.3-5
3. Berentsen S, Sundic T (2009), Autoimmun hemolytisk anemi, Oversiktsartikkel Medisjon og Vitenskap, pp. 2226 - 2230.
4. Willacy H (2010), Cold Agglutinins, Trusted medical information and support, pp.1-4